

Số: 1273 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Trại chăn nuôi heo gia công CP” tại Tổ dân phố Nghĩa Nam,
thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận hợp nhất tại văn bản số 11/VBHN-BTNMT ngày 25 tháng 10 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;



Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định khu vực thuộc nội thành, thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim Yến trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Trại chăn nuôi heo gia công CP” tại Tổ dân phố Nghĩa Nam, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa họp ngày 04 tháng 02 năm 2021;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Trại chăn nuôi heo gia công CP” tại Tổ dân phố Nghĩa Nam, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm văn bản số 20/NHT ngày 03 tháng 03 năm 2021 và số 21/NHT ngày 19 tháng 4 năm 2021 của ông Nguyễn Hữu Tín;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr-STNMT-CCBVMT ngày ... tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Trại chăn nuôi heo gia công CP” (sau đây gọi là Dự án) của ông Nguyễn Hữu Tín (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại Tổ dân phố Nghĩa Nam, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa với các nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại UBND thị trấn Cam Đức.

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

3. Chủ dự án phải ngừng hoạt động trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 theo Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân quy

định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến ngày 31/12/2024 và thay thế Giấy xác nhận số 4407/GXN-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Cam Lâm;
- UBND thị trấn Cam Đức;
- Chủ dự án;
- Lưu: VP+TL, HB.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tuấn

Phụ lục

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN TRẠI CHĂN NUÔI HEO GIA CÔNG CP TẠI TỔ DÂN PHỐ NGHĨA NAM, THỊ TRẤN CAM ĐỨC, HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

(Kèm theo Quyết định số 1273. /QĐ-UBND ngày 13. tháng 5... năm 2021
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Thông tin về dự án:

- Tên dự án: Trại chăn nuôi heo gia công CP
- Địa điểm thực hiện dự án: Tổ dân phố Nghĩa Nam, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
- Chủ dự án: ông Nguyễn Hữu Tín
- Địa chỉ liên hệ: Thôn Trung Hiệp 1, xã Cam Hiệp Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.
- Quy mô của dự án: diện tích 3.674,2 m²; 01 trại: 1.200 con.
- Các hạng mục, công trình chính của dự án: 01 chuồng nuôi, bể biogas, 02 hố lắng, 01 ao sinh học, nhà chứa phân, kho lưu giữ chất thải nguy hại và kho chứa vôi, sân phơi bùn, kho chứa thức ăn, nhà ở công nhân, hồ chứa nước làm mát, nhà sát trùng, hệ thống thu gom chất thải, bể tự hoại 3 ngăn...

2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ dự án

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

Các tác động môi trường chính của dự án chủ yếu nước thải, nước mưa chảy tràn, bụi, chất thải rắn phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động.

2.2. Quy mô, tính chất của nước thải

- Trong giai đoạn xây dựng: lượng nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thi công xây dựng khoảng 1,5 m³/ngày.
- Trong giai đoạn hoạt động: lưu lượng nước thải trong giai đoạn hoạt động khoảng 12 m³/ngày đêm, chủ yếu là nước thải chăn nuôi.

2.3. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

- Trong giai đoạn xây dựng: chủ yếu bụi phát sinh trong quá trình san nền, vận chuyển, tập kết, bốc dỡ nguyên vật liệu và xây dựng các hạng mục công trình của dự án.
- Trong giai đoạn hoạt động: chủ yếu mùi hôi phát sinh từ khu vực chuồng trại và khu vực xử lý nước thải.

2.4. Quy mô, tính chất chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt: khoảng 3,2 kg/ngày.
- Bao bì đựng cám heo: khối lượng bao bì là 50 kg/ngày.

- Khối lượng bùn phát sinh từ bể biogas: khoảng 25 kg/ngày.

2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

Thành phần chất thải nguy hại như bao bì, chai lọ thuốc thú y, khử trùng, bóng đèn huỳnh quang, thuốc thú y, hóa chất hết hạn sử dụng, khoảng 5-7 kg/tháng.

3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

3.1. Về thu gom và xử lý nước thải:

- Trong giai đoạn xây dựng: xử lý qua bể tự hoại.

- Trong giai đoạn hoạt động: Nước thải được xử lý như sau: nước thải chăn nuôi → hầm biogas → hồ lắng 1 → hồ lắng 2 → Ao sinh học; bùn lắng → sân phơi bùn → đóng bao → khu chứa phân. Quy chuẩn áp dụng: nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn QCVN 62-MT:2016/BTNMT (cột B) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

TT	Bể	Số lượng	Kích thước	Thể tích/diện tích
1	Hầm biogas	01	6 m x 5,6m x 22,4m	750 m ³
2	Hồ lắng 1	01	3,1 m x 6,5m x 17,4m	350 m ³
3	Hồ lắng 2	01	3,1 m x 6,5m x 17,4m	350 m ³
4	Ao sinh học	01	3,5m x 8m x 18m	500 m ³
5	Sân phơi phân	01	10m x 5m	50 m ²

3.2. Về xử lý bụi, khí thải:

- Chủ dự án thường xuyên thu gom phân (2 lần/ngày).

- Tiến hành phun xịt chế phẩm khử mùi để khử mùi hôi, ngăn ruồi nhặng.

- Rắc vôi bột xung quanh khu vực chuồng nuôi, khu vực xử lý nước thải để giảm thiểu mùi hôi, ngăn ngừa côn trùng có hại.

- Để giảm thiểu mùi hôi phát sinh từ hệ thống quạt hút của trang trại, chủ dự án bố trí giàn phun sương và kết hợp trồng cây xanh với khoảng cách là 10 - 20 mét nhằm hạn chế mùi hôi phát sinh tránh ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Ngoài ra, chủ dự án cần nghiên cứu phương pháp lắp dàn lưới kết hợp phun nước tại vị trí quạt hút hoặc xây dựng tường cao để giảm thiểu mùi hôi phát sinh.

3.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí thùng rác để thu gom chất thải sinh hoạt.

- Chất thải rắn phát sinh trong quá trình chăn nuôi:

+ Bao bì đựng cám được giữ lại một phần để làm bao đựng phân, phần còn lại và lọ đựng thuốc được thu gom để vào kho chứa cám sau đó xuất lại cho nhà cung cấp để tái sử dụng.

+ Đối với bùn, cặn do quá trình nạo vét các bể xử lý sẽ được phơi tại sân phơi phân, bùn sau khi được phơi khô sẽ được đóng bao (25kg/bao) bán cho người dân, đơn vị thu mua phân bón để trồng cây.

3.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Xây dựng kho lưu trữ chất thải chứa bao bì đựng hóa chất, vắc xin, thuốc thú y, hóa chất quá thời hạn sử dụng sẽ được trả lại cho nhà cung cấp heo để thu gom và xử lý theo quy định. Ngoài ra, bóng đèn huỳnh quang hỏng, giẻ lau dính dầu,... Chủ Dự án sẽ hợp đồng với Đơn vị có chức năng đến thu gom và xử lý.

- Đối với heo chết do dịch bệnh: Chủ dự án sẽ trình báo ngay cho nhân viên kỹ thuật của đơn vị cung cấp heo; đồng thời thực hiện xử lý xác heo chết do dịch bệnh theo hướng dẫn của chính quyền và cơ quan thú y tại địa phương để có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định và để tìm nguyên nhân gây chết, phòng tránh bệnh dịch lây lan.

4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án:

Dự án thuộc trường hợp vận hành thử nghiệm và xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường (các công trình bảo vệ môi trường được trình bày tại mục 3.1. Thu gom và xử lý nước thải).

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:

5.1. Chương trình quản lý môi trường của dự án:

Nội dung cụ thể được trình bày tại Mục 5.1 Chương 5 báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.

5.2. Chương trình giám sát môi trường của dự án:

5.2.1. Chương trình giám sát môi trường giai đoạn vận hành thử nghiệm

a) Giám sát nước thải

- Dự kiến xây dựng công trình xử lý nước thải: tháng 8/2021.
- Dự kiến vận hành thử nghiệm 3 tháng: từ tháng 9/2021– tháng 12/2021.
- Vị trí, số lượng mẫu giám sát: 01 mẫu đầu vào tại bể biogas và 01 mẫu đầu ra tại hồ lắng 2.
- Chỉ tiêu giám sát: pH, TSS, BOD₅, COD, tổng N, tổng Coliform.
- Tần số giám sát: 15 ngày/lần
- Tiêu chuẩn so sánh: QCVN 62-MT:2016/BTNMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

5.2.2. Chương trình giám sát môi trường giai đoạn vận hành thương mại

- Dự kiến vận hành thương mại: tháng 01/2022.
- Vị trí, số lượng mẫu giám sát: 01 mẫu đầu ra tại hồ lắng 2.
- Chỉ tiêu giám sát: pH, TSS, BOD₅, COD, tổng N, tổng Coliform.
- Tần số giám sát: 03 tháng/01 lần.
- Tiêu chuẩn so sánh: QCVN 62-MT:2016/BTNMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

b) Giám sát nước ngầm

- Vị trí giám sát: 01 mẫu trong dự án
- Thông số giám sát: pH, pecmanganat, độ cứng, TDS, Amoni, Nitrat, Nitrit, Clorua, Sulfat, As, Fe, Cu, Coliform, E.coli.
- Tần suất: 06 tháng /lần.
- Tiêu chuẩn so sánh: QCVN 09-MT:2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất.

6. Các điều kiện khác liên quan đến môi trường:

- Trong quá trình thực hiện dự án, Chủ dự án phải thực hiện nghiêm túc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường không khí, đất, nước khu vực dự án và các công trình lân cận. Lưu giữ, thu gom và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện dự án theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định quản lý chất thải và phế liệu được quy định tại Nghị định quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận hợp nhất tại văn bản số 09/VBHN-BTNMT ngày 25 tháng 10 năm 2019; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại và Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất thải xây dựng.

- Trong quá trình thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và hoạt động của các dự án xung quanh, khu dân cư Chủ dự án phải dừng ngay các hoạt động của Dự án, tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố, thông báo khẩn cho UBND huyện Cam Lâm, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh để được chỉ đạo và phối hợp xử lý; chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Phải thu gom toàn bộ nước thải phát sinh từ trại nuôi, nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn QCVN 62-MT:2016/BTNMT (cột B) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

- Cam kết tiếp tục gia hạn xác nhận đăng ký công trình khai thác nước dưới đất tại trại chăn nuôi heo do UBND huyện Cam Lâm xác nhận.

- Cam kết hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường trước tháng 8/2021 (trước khi thả lứa heo tiếp theo); thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

- Dự án phải ngừng hoạt động trước ngày 01/01/2025 theo Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của hội đồng nhân dân quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Trong quá trình triển khai Dự án, Chủ Dự án có những thay đổi quy định tại Khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 phải có văn bản báo cáo gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi sau khi có quyết định chấp thuận về môi trường của UBND tỉnh.

